

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 01-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Tâm.

Ông Đoàn Kim Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Hoàng G, sinh năm 1996; nơi sinh: tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L và bà Võ Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: có 03 tiền sự:

- Ngày 07/6/2019, bị Ủy ban nhân dân xã V B, huyện Chợ Lách ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kể từ ngày 07/6/2019. Sau đó, bị cáo tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 07/8/2019 Ủy ban nhân dân xã V B ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

- Ngày 26/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 18/7/2020.

- Ngày 09/6/2021, bị Công an xã V B, huyện Chợ Lách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2017, bị Công an xã V B, huyện Chợ Lách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành.

- Ngày 29/3/2018, bị Công an xã V B, huyện Chợ Lách ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành.

Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân (UBND) xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá L - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã V B ủy quyền cho ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1971 - Chức vụ: Công chức Nông nghiệp và Môi trường - UBND xã V B tham gia tố tụng. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc T (E), sinh năm 1975; Vắng mặt

Nơi cư trú: đường Đ V B, phường x, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Anh Huỳnh Thanh P, sinh năm 2002; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Huỳnh Minh G (N), sinh năm 1978; Có mặt

Nơi cư trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Huỳnh Tấn Tr, sinh năm 1996; Có mặt

Hộ khẩu thường trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Châu Bình đóng tại xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Lê Thanh H, sinh năm 1960; Có mặt

Nơi cư trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1972; Vắng mặt

Nơi cư trú: ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ rạng sáng ngày 01/8/2021, trong lúc đi bắt ốc về bán Huỳnh Hoàng G nhìn thấy một cái cửa cống bằng kim loại, kích thước 1,2 x 1,2m (nắp đầy cống ngăn nước mặn) thuộc quyền sở hữu của Ủy ban nhân dân xã V B, huyện Chợ Lách đang được đề cập bờ kênh Bồn Sò thuộc ấp V L, xã V B nên G nảy sinh ý định chiếm đoạt đem về bán lấy tiền chuộc điện thoại và tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, G điều khiển xe đạp đến nhà của Huỳnh Thanh P, cư trú tại ấp V L, xã V B hỏi mượn xe mô tô biển số 63H8-9501 thuộc sở hữu của Huỳnh Minh G là cha của P điều khiển đến vị trí để cửa cống. Bị cáo một mình nhấc cửa cống nhưng không nhấc nổi nên điều khiển xe đi về nhà nhờ anh ruột của mình là Huỳnh Tấn T đến khiêng phụ nhưng T không chịu đi. Lúc này, Nguyễn Thị Ngọc T, nơi đăng ký hộ khẩu: đường Đ V B, Phường x, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đang ngủ nhờ tại nhà của bị cáo nghe được sự việc nên tự nguyện đi theo bị cáo để khiêng phụ. Bị cáo điều khiển xe mô tô chở T đến vị trí cửa cống thì quay đầu xe lại và dựng xe trên lộ cạnh vị trí cửa cống, bị cáo và T đi đến vị trí cửa cống rồi mỗi người đứng một bên dùng hai tay nhấc một phần cửa cống kéo lên ra vị trí dựng xe rồi dựng cửa cống tựa vào thân xe sau đó cả hai tiếp tục dùng hai tay nhấc cửa cống đặt nằm ngang lên yên xe, T đứng phía sau giữ cửa cống, bị cáo dẫn xe đẩy cửa cống về đề cập hông phải nhà của bị cáo, sau đó điều khiển xe mô tô đến trả cho P và điều khiển xe đạp về nhà của mình. Đến 04 giờ 05 phút cùng ngày, Công an xã V B nhận được tin báo của người dân về việc phát hiện cửa cống nêu trên đang được đề tại vị trí cập hông phải nhà của bị cáo. Qua làm việc, Huỳnh Hoàng G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách kết luận: 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg có giá trị là 2.569.200 đồng.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Lách đã:

- Trả lại cho bị hại: 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg;

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Minh G: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu IMOTO, màu sơn đỏ-đen-bạc, số khung: H1ND91D14216, số máy: H-MT 014216, biển số 63H8-xxxx, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170535, tên chủ xe Trần Hoàng Nguyễn Trường V, biển số đăng ký 63H8-xxxx (bản gốc).

Quá trình điều tra, Huỳnh Hoàng G khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số 03/CT-VKSCL ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách để xét xử Huỳnh Hoàng G về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Hoàng G và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng G từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đề nghị ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho:

- Ông Nguyễn Trường G là đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã V B, huyện Chợ Lách: 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg;

- Ông Huỳnh Minh G: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu IMOTO, màu sơn đỏ-đen-bạc, số khung: H1ND91D14216, số máy: H-MT 014216, biển số 63H8-xxxx, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170535, tên chủ xe Trần Hoàng Nguyễn Trường V, biển số đăng ký 63H8-xxxx (bản gốc).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa là không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên việc xét xử vắng mặt những người này là phù hợp với các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Hoàng G tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Do có ý định chiếm đoạt tài sản trước đó nên vào lúc 02 giờ ngày 01/8/2021 tại đập bờ kênh Bồn Sồ thuộc ấp V L, xã V B, huyện Chợ Lách; mặc dù biết tài sản có chủ sở hữu nhưng bị cáo G đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của UBND xã V B 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg.

[3] Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá huyện Chợ Lách kết luận: 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg có giá trị là 2.569.200 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 2.569.200 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Hoàng G đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết việc chiếm đoạt tài sản trái với ý muốn của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, muốn có được tiền tiêu xài cá nhân

mà không phải lao động chính đáng nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu (như đã nêu trên).

[7] Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần vi phạm pháp luật, có nhiều tiền sự nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không xét đến.

[10] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho:

- Ông Nguyễn Trường G là người đại diện theo ủy quyền của UBND xã V B, huyện Chợ Lách: 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg;

- Ông Huỳnh Minh G: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu IMOTO, màu sơn đỏ-đen-bạc, số khung: H1ND91D14216, số máy: H-MT 014216, biển số 63H8-xxxx, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số

170535, tên chủ xe Trần Hoàng Nguyễn Trường Vinh, biển số đăng ký 63H8-xxxx (bản gốc).

[11] Hành vi của Nguyễn Thị Ngọc T là người giúp bị cáo lấy cửa cống nhưng nghĩ tài sản lấy là vật bỏ đi, không có chủ sở hữu và không có động cơ vụ lợi cho bản thân nên T không có ý thức chiếm đoạt tài sản, do đó không đồng phạm với bị cáo.

Huỳnh Thanh P là người cho bị cáo mượn xe để bị cáo đi lấy trộm tài sản nhưng nghĩ bị cáo đi lấy tài sản là vật bỏ đi nên đồng ý cho bị cáo mượn xe, do đó không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P.

Huỳnh Tấn T khi được bị cáo nhờ đi phụ khiêng cửa cống đã từ chối và trước đó bị cáo không bàn bạc gì với T về việc sẽ lấy trộm cửa cống nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Hoàng G** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Hoàng G** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Lách đã trả lại cho: bị hại 01 (một) tấm kim loại hình vuông (cửa cống ngăn nước mặn), kích thước 1,2m x 1,2m, cân nặng 80kg; ông Huỳnh Minh G: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu IMOTO, màu sơn đỏ-đen-bạc, số khung: H1ND91D14216, số máy: H-MT 014216, biển số 63H8-xxxx, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170535, tên chủ xe Trần Hoàng Nguyễn Trường V, biển số đăng ký 63H8-xxxx (bản gốc).

3. Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

4. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Huỳnh Hoàng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Chí Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- Công an huyện Chợ Lách;
- Bộ phận HS CA huyện Chợ Lách;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Chí Đức